

Bản án số: 68/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 11/5/2018

V/v tranh chấp: "Xin ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Hiếu**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Văn Kiệt**
2. Bà **Cao Thị Loan**
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Nhật Minh**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho: Bà **Ngô Thị Cẩm Thúy**-Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 118/2018/TLST-HNGĐ ngày 05/3/2018 về tranh chấp: "Xin ly hôn".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Thúy T**, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bình Phong, xã Tân Mỹ Chánh, TP Mỹ Tho, Tiền Giang

* Bị đơn: **Châu Chí H**, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bình Phong, xã Tân Mỹ Chánh, TP Mỹ Tho, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy T trình bày: chị và anh Châu Chí H kết hôn vào năm 2015 và có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Châu Hoàng Ngọc H, sinh năm 2016, hiện nay đang sống với chị T. Khoảng tháng 6 năm 2017 thì chị và anh H phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh H ham chơi cờ bạc không quan tâm vợ con, hai bên đã ly thân từ tháng 06 năm 2017 đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị T yêu cầu được nuôi cháu H, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Châu Chí H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng anh không có ý kiến, yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phát biểu: Từ khi thụ lý vụ kiện và tại phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều đã thực hiện đúng qui định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T, giao con cho chị T được tiếp tục nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên toà hôm nay anh H vắng mặt không có lý do và đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung: Chị T yêu cầu được ly hôn với anh H, yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Xét thấy: chị T và anh H xác lập hôn nhân vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 25/6/2015. Chị T và anh H có 01 con chung tên Châu Hoàng Ngọc H, sinh ngày 06/7/2016.

Tại phiên toà chị T xác định vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, tình cảm không còn, nay chị vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Theo chị T trình bày: sau khi kết hôn thì chị và anh H chỉ sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm, anh H ham mê cờ bạc không quan tâm vợ con nên vợ chồng thường xuyên cự cãi, đến tháng 6 năm 2017 thì hai bên tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, anh H đuổi chị nên chị cùng con về nhà mẹ ruột chị sống cho đến nay. Sau khi chị đi thì hai bên gia đình có khuyên bảo vợ chồng chị nên hàn gắn lại nhưng chị và anh H không hàn gắn lại được.

Qua đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị T và anh H đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn. Nay chị T xin ly hôn với anh H là có căn cứ phù hợp với qui định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Xét thấy chị T đang nuôi cháu H và cháu H còn nhỏ (chưa được 02 tuổi) nhằm để ổn định cho cuộc sống và sinh hoạt của cháu cần giao con cho mẹ chăm sóc tốt hơn. Cho nên yêu cầu của chị T là có căn cứ phù hợp với qui định nên được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: do chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: chị T phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1/ Về hôn nhân: cho chị Nguyễn Thị Thúy T được ly hôn với anh Châu Chí H.

2/ Về con chung: giao cháu Châu Hoàng Ngọc H, sinh ngày 06/7/2016 cho chị T nuôi dưỡng.

Anh H có quyền tới lui thăm con, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3/ Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu.

4/ Về nợ chung: không có, không yêu cầu.

5/ Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012178 ngày 05/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên xem như đã nộp xong.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP.Mỹ Tho;
- CC.THADS TP.Mỹ Tho;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Võ Ngọc Hiếu